

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH AN  
TỈNH CAO BẰNG**

**HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HSST

Ngày 22/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Đức Anh
2. Ông Nguyễn Đức Toàn

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Võ Thị Xuân Ký

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Ông Đàm Hải Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Thạch An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS, ngày 18/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXX-HS ngày 08/6/2021 đối với bị cáo: Lý Thị T; sinh ngày 16 tháng 12 năm 1991, tại T, huyện T, tỉnh C;

ĐKNKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C;

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lý Văn P – Sinh năm 1969; Con bà: Hoàng Thị N – Sinh năm 1970; Chồng: Đinh Ngọc Đ; Con 02 con; Bị cáo là con thứ nhất, trong gia đình có 03 chị em.

- Tiền án; Tiền sự: Không có

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng - Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nông Thị Minh N – Sinh năm 1962. Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C - Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nông Thanh H - Sinh năm 1998 – Có mặt

Trú tại: Bản P, xã Đ, huyện T, tỉnh C;

2. Đặng Văn C - Sinh năm 1994 – Vắng mặt

Trú tại: Nà L, xã Đ, huyện T, tỉnh C;

3. Đinh Văn H - Sinh năm 2004 – Có mặt

Trú tại: Bản V, xã Đ, huyện T, tỉnh C;

4. Đinh Xuân H - Sinh năm 1984 – Vắng mặt

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ , huyện T , tỉnh C .

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 10 phút, ngày 13/01/2021, tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh C đang làm nhiệm vụ tại khu vực đèo Tu Hìn, thuộc thôn T, xã L, huyện T, tỉnh C, phát hiện và bắt quả tang Nông Thanh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra trên người của H Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ trên tay 01 (một) bom kim tiêm y tế, bên trong có chứa nhiều chất bột màu trắng, H khai nhận là Heroine, số Heroine này H mua của Lý Thị T. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Thị T. Qua khám xét phát hiện thu giữ: 01 (một) hộp đựng đồ trang điểm màu sữa, sọc ngang màu đen, bên trong có chứa 01 (một) gói giấy kẻ ô ly, chứa chất bột màu trắng; Thu giữ 02 (hai) gói giấy kẻ ô ly chứa chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine); Tại nền nhà bên dưới bàn trang điểm của T thu được các hạt chất bột màu trắng; phía sau cửa phòng ngủ thu được 02 (hai) gói chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ toàn bộ số tang vật trên và các vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện T tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine) thu giữ của Lý Thị T có trọng lượng tịnh là **0,31g** (không phải ba mươi một gam), số ma túy Lý Thị T bán cho Nông Thanh H, có trọng lượng tịnh là **0,07g** (Không phải không bảy gam). Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là **0,38g** (Không phải ba mươi tám gam).

Ngày 19/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 03 gửi phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C để giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (nghĩ là Heroine), thu giữ được của Lý Thị T. Tại bản kết luận giám định số: 62/GĐMT, ngày 30/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C, kết luận: **Mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong số 01 và số 02 gửi giám định đều là Ma túy, loại Heroine.**

Trong quá trình điều tra Lý Thị T khai nhận thông qua 01 người đàn ông tên “S” không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể giới thiệu cho người bán ma túy, T đã mua ma túy từ một người L không quen biết, số ma túy thu được T dùng để trả công cho anh chồng là Đinh Xuân H do Hiếu giúp T đưa đón con đi học và làm việc nhà. Ngoài ra T còn được bán ma túy cho 02 (hai) người nhằm mục đích thu hồi vốn xoay vòng mua ma túy.

Cụ thể: Ngày 12 và ngày 13 tháng 01 năm 2021 T đã bán ma túy cho:

+ Đặng Văn C 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói Heroine với giá 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng)/ gói, địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực bán quần áo tầng 2, chợ Đ, huyện T.

+ Nông Thanh H 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói Heroine, mỗi gói với giá 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng), địa điểm giao nhận ma túy trong sân của Ngân

hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện T.

Các lần giao dịch mua bán ma túy đều được T và các đối tượng nghiện ma túy trao đổi trước qua ứng dụng tin nhắn Zalo và chuyển tiền vào tài khoản của T để mua ma túy.

Ngày 18/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn số: 03 gửi Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện T, yêu cầu phối hợp cung cấp thông tin số tài khoản 8310205041502 mang tên Lý Thị T.

Ngày 19/01/2021 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện T có văn bản trả lời Cơ quan điều tra đối với thông tin số tài khoản 8310205041502 mang tên Lý Thị T, kèm theo chi tiết biến động của tài khoản, kết quả lịch sử giao dịch ngày 12/01/2021 đối với số tài khoản của T có Đặng Văn C chuyển số tiền 400.000,đ (bốn trăm nghìn đồng). Ngày 13/01/2021, tài khoản của T có Đặng Văn C và Nông Thanh H chuyển khoản mỗi người 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng). Tại cơ quan Điều tra Lý Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của Lý Thị T phù hợp với các lời khai của những người nghiện khác đã mua ma túy và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra Lý Thị T khai: Thông qua một người đàn ông có tên là S khoảng 37 – 38 tuổi, cao khoảng 1m65 đến 1m67, da ngăm đen tại T, huyện Tr, tỉnh L giới thiệu cho người bán ma túy, tuy nhiên tất cả những lần mua ma túy T đều giao dịch bằng điện thoại gửi tiền qua tài khoản và ma túy được gửi qua xe khách không cố định, nên không có cơ sở xác minh người đã bán ma túy cho T.

Quá trình khám xét nơi ở của T phát hiện và thu giữ 01 (một) hộp pháo hoa nổ được xác định là của T, do được tặng khi sang T Q chơi.

Nông Thanh H sau khi bị bắt khai nhận, trong số tiền mua ma túy với Thảo có Đinh Văn H góp 90.000,đ (Chín mươi nghìn đồng).

Ngày 06/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng có liên quan đến vụ án gồm:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 22/QĐXPVPHC, ngày 06/5/2021. Về hành vi: Tàng trữ pháo nổ theo Điểm d khoản 4 Điều 10, Nghị định 176/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền đối với Lý Thị T. Mức phạt 7.500.000,đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 21, Nghị định 176/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền đối với:

- + Nông Thanh H Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 24/QĐXPVPHC, ngày 06/5/2021. Mức phạt là: 1.000.000,đ (Một triệu đồng).

- + Đinh Văn H Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 23/QĐXPVPHC, ngày 06/5/2021. Mức phạt là: 500.000,đ (Năm trăm nghìn đồng).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21, Nghị định 176/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức cảnh cáo đối với các đối tượng:

- + Đặng Văn C Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 26/QĐXPVPHC,

ngày 06/5/2021. Bằng hình thức Cảnh cáo.

+ Đình Xuân H Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 25/QĐXPVPHC, ngày 06/5/2021. Bằng hình thức Cảnh cáo.

Vật chứng, tài sản gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8, màu vàng đồng đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu trắng – đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số: 080552949, mang tên Lý Thị T.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ 01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 08622g mẫu 03 gửi giám định (05 viên nén) vụ Lý Thị T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau của phong bì có chữ ký của những người tham gia, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật vụ Lý Thị T, SN 1991, trú tại: Tổ dân phố 1, TT Đ, huyện T, tỉnh C”

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật khám xét tại phòng ngủ bên trái cầu thang tầng 2”. Mặt sau của cả hai phong bì có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh C.

+ 01 (một) tập giấy kẻ ô ly cùng nhiều mảnh giấy kẻ ô ly bị cắt gọn.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tổng số tiền 15.411.000,đ (Mười năm triệu bốn trăm mười một nghìn đồng). Mặt sau của phong bì có chữ ký của những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì có đóng 06 con dấu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện T, tỉnh C.

+ 01 (một) túi Nilon niêm phong bên trong có 01 (một) khối hình hộp ghi là Pháo, trên miệng túi có dán 01 (một) mảnh giấy niêm phong trên mảnh giấy có chữ ký của đối tượng và những người tham gia tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ Mảnh giấy kẻ ô ly có chữ cái tạm giữ của Nông Thanh H , SN 1998, trú tại: Đ, huyện T, tỉnh C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì.

Các vật chứng, tài sản của vụ án đang được lưu giữ tại kho tang vật Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh C.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nông Thị Minh N trình bày: Về quan hệ gia đình Lý Thị T là con dâu của bà, Bà là nghề giết mổ lợn nên có cho T bán Lạp sườn trên mạng xã hội giúp bà, số tiền thu được từ việc bán Lạp sườn thỉnh thoảng T có đưa cho bà. Nhưng mấy lần gần đây bà được cho T đem bán thì T chưa đưa tiền lại cho bà số tiền là 10.190.000,đ (Mười triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Nay tại phiên tòa bà N yêu cầu được trả lại số tiền trên. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Thị T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Lý Thị T từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ 01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 08622g mẫu 03 gửi giám định (05 viên nén) vụ Lý Thị T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau của phong bì có chữ ký của những người tham gia, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật vụ Lý Thị T, SN 1991, trú tại: Tổ dân phố 1, TT Đ, huyện T, tỉnh Cao B”

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật khám xét tại phòng ngủ bên trái cầu thang tầng 2”. Mặt sau của cả hai phong bì có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh C.

+ 01 (một) tập giấy kẻ ô ly cùng nhiều mảnh giấy kẻ ô ly bị cắt gọt.

+ 01 (một) túi Nilon niêm phong bên trong có 01 (một) khối hình hộp ghi là Pháo, trên miệng túi có dán 01 (một) mảnh giấy niêm phong trên mảnh giấy có chữ ký của đối tượng và những người tham gia tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ Mảnh giấy kẻ ô ly có chữ cái tạm giữ của Nông Thanh H , SN 1998, trú tại: Đ, huyện T, tỉnh C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu trắng – đen, đã qua sử dụng. (Điện thoại dùng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 1.600.000,đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Trả cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8, màu vàng đồng đã qua sử dụng. bị cáo không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số: 080552949, mang tên Lý Thị T.

Số tiền còn lại là 6.431.000,đ. Không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên cần được trả lại cho bị cáo, được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Căn cứ Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị T 5.000.000,đ (Năm triệu đồng chẵn) đến 10.000.000,đ. (Mười triệu đồng chẵn).

Đối với yêu cầu của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nông Thị Minh N yêu cầu được trả lại số tiền 10.190.000,đ mà bị cáo bán lạt sườn cho bà. Đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ để trả tiền cho bà N đúng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 12 và ngày 13 tháng 01 năm 2021 bị cáo Lý Thị T bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

+ Đặng Văn C 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói Heroine với giá 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng)/ gói, địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực bán quần áo tầng 2, chợ Đ, huyện T.

+ Nông Thanh H 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói Heroine, mỗi gói với giá 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng), địa điểm giao nhận ma túy trong sân của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện T.

Các lần giao dịch mua bán ma túy đều được T và các đối tượng nghiện ma túy trao đổi trước qua ứng dụng tin nhắn Zalo và chuyển tiền vào tài khoản của T để mua ma túy.

Số ma túy thu được của bị cáo Lý Thị T có tổng khối lượng là 0,38g (không đầy ba mươi tám gam). Tại bản kết luận giám định số: 62/GĐMT, ngày 30/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh C kết luận: **Mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong số 01 và số 02 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine**

Trong quá trình điều tra các đối tượng Nông Thanh H, Đặng Văn C đều khai nhận được mua ma túy với bị cáo, tại phiên tòa lời khai của các đối tượng đều phù hợp với lời khai của Lý Thị T và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị T và những người làm chứng đều khai những lần trao đổi mua bán trái phép chất ma túy đều trao đổi qua ứng dụng tin nhắn Zalo và chuyển tiền vào tài khoản của bị cáo để mua ma túy. Phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lý Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251. Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh C truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Thị T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, có sự hiểu biết xã hội, nhưng do hám lời nên bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy trái phép cho các đối tượng sử dụng ma túy. Điều đó làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lý Thị T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xét về nhân thân bị cáo: Không có tiền án; Tiền sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 – Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Thị T bằng hình thức phạt tiền là 5.000.000,đ (Năm triệu đồng chẵn).

[4]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa về áp dụng điều luật. Xử lý vật chứng và đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị T từ 7 – 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) đến 10.000.000,đ (Mười triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

Đối với bà Nông Thị Minh N yêu cầu được trả lại số tiền 10.190.000.000,đ là tiền nhờ T bán hàng (Lạp sườn) qua mạng xã hội nhưng bà không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì cho Tòa để chứng minh khoản tiền 10.190.000.000,đ, mà tài liệu chứng cứ, chứng minh có trong hồ sơ vụ án có số tiền là 7.380.000,đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

[5]. Phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận thêm.

[6]. Phần nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

Đối với một người đàn ông có tên thường gọi là “S” khoảng 37 – 38 tuổi, cao khoảng 1m65 đến 1m67, da ngăm đen tại T, huyện Tr, tỉnh L giới thiệu cho người bán ma túy, tuy nhiên tất cả những lần mua ma túy T đều giao dịch bằng điện thoại gửi tiền qua tài khoản và ma túy được gửi qua xe khách không cố định. Do đó không có cơ sở xử lý đối với người bán ma túy trên.

Đối với Lý Thị T có hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ, Nông Thanh H , Đinh Văn H có về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đặng Văn C , Đinh Xuân H đã có hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên theo quy định của pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bà N khai trong tổng số tiền 15.411.000, mà Cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo, trong đó có 10.190.000,đ là tiền bà nhờ bị cáo bán hàng (Lạp sườn) qua mạng xã hội, bà yêu cầu được trả lại cho bà số tiền trên, Hội đồng xét xử xét thấy ngày 18/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn số: 03 gửi Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện T, yêu cầu phối hợp cung cấp thông tin số tài khoản 8310205041502 mang tên Lý Thị T .

Ngày 19/01/2021 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện T có văn bản trả lời Cơ quan điều tra đối với thông tin số tài khoản 8310205041502 mang tên Lý Thị T, kèm theo chi tiết biến động của tài khoản, kết quả lịch sử giao dịch ngày 12/01/2021 đối với số tài khoản của T có 03 mã chuyển khoản tiền Lạp sườn cụ thể:

- + Ngày 06/11/2020 (Ốc xào chuyển khoản Lạp sườn) với số tiền là 240.000,đ;
- + Ngày 29/12/2020 ( C. hương Lạp Sườn) với số tiền là 440.000,đ;
- + Ngày 12/01/2021 ( anh ha gửi tiền lạp sườn của Bac Doan) với số tiền là 6.700.000,đ.

Tổng cộng: 7.380.000,đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Xác định tiền bà N nhờ T bán hàng (Lạp sườn) qua mạng xã hội là 7.380.000,đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nông Thị Minh N được trả số tiền do bị cáo bán Lạp sườn cho bà N là 7.380.000,đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

[7]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ 01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 08622g mẫu 03 gửi giám định (05 viên nén) vụ Lý Thị T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau của phong bì có chữ ký của những người tham gia, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật vụ Lý Thị T, SN 1991, trú tại: Tổ dân phố 1, TT Đ, huyện T, tỉnh C”

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật khám xét tại phòng ngủ bên trái cầu thang tầng 2”. Mặt sau của cả hai phong bì có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh.

+ 01 (một) tập giấy kẻ ô ly cùng nhiều mảnh giấy kẻ ô ly bị cắt gọn.

+ 01 (một) túi Nilon niêm phong bên trong có 01 (một) khối hình hộp ghi là

Pháo, trên miệng túi có dán 01 (một) mảnh giấy niêm phong trên mảnh giấy có chữ ký của đối tượng và những người tham gia tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ Mảnh giấy kẻ ô ly có chữ cái tạm giữ của Nông T, SN 1998, trú tại: Đ, huyện T, tỉnh C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì.

**Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước:**

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu trắng – đen, đã qua sử dụng. (Điện thoại dùng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 1.600.000,đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Trả cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8, màu vàng đồng đã qua sử dụng. bị cáo không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số: 080552949, mang tên Lý Thị T.

Trả cho bà N 7.380.000,đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)

Số tiền còn lại là 6.431.000,đ (Sáu triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng). Không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên cần được trả lại cho bị cáo, được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Căn cứ Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Thị T với hình thức phạt tiền là 5.000.000,đ (Năm triệu đồng chẵn).

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị T - phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Thị T - 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2021.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lý Thị T 5.000.000,đ (Năm triệu đồng chẵn).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ 01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 08622g mẫu 03 gửi giám định (05 viên nén) vụ Lý Thị T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau của phong bì có chữ ký của những người tham gia, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật vụ Lý Thị T , SN 1991, trú tại: Tổ dân phố 1, TT Đ, huyện T, tỉnh C”

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “tang vật khám xét tại phòng ngủ bên trái cầu thang tầng 2”. Mặt sau của cả hai phong bì có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T , tỉnh.

+ 01 (một) tập giấy kẻ ô ly cùng nhiều mảnh giấy kẻ ô ly bị cắt gọn.

+ 01 (một) túi Nilon niêm phong bên trong có 01 (một) khối hình hộp ghi là Pháo, trên miệng túi có dán 01 (một) mảnh giấy niêm phong trên mảnh giấy có chữ ký của đối tượng và những người tham gia tại 04 góc có đóng 04 con dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) Phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “ Mảnh giấy kẻ ô ly có chữ cái tạm giữ của Nông Thanh H , SN 1998, trú tại: Đ, huyện T, tỉnh C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu trắng – đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 1.600.000,đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Trả cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8, màu vàng đồng đã qua sử dụng. bị cáo không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số: 080552949, mang tên Lý Thị T.

Trả cho bà Nông Thị Minh N 7.380.000,đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)

Số tiền còn lại là 6.431.000,đ (Sáu triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng). Không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên cần được trả lại cho bị cáo, được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Xác nhận toàn bộ vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 14/5/2021 giữa Công an huyện T và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T và sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Thị T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**(Đã Ký)**

Hoàng Đức Anh

Nguyễn Đức Toàn

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã Ký)**

Nguyễn Thị Hương

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Thạch An;
- Công an huyện Thạch An (02 bản);
- Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Chi Cục THA DS huyện Thạch An;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ THAPT;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hương

